

Số: 23/2022/QĐST-DS

Bảo Lộc, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Ông **Vũ Công T**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số 218/05 đường LPH, tổ 6B, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của ông Tĩnh: Chị Phan Thị Thanh N, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Số 89/24 đường ĐTH, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 25/05/2022.

1.2 Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Số 39A đường NSL, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn D thống nhất và đồng ý có trách nhiệm trả cho ông Vũ Công T số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn D phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Ông Vũ Công T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông T tiền số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo biên lai thu số 0005075 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và đóng dấu)
Lê Thị Hòa